

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/DS-ST
Ngày 16-9-2025
V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Lê Văn Chuộng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 94/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD; địa chỉ cư trú: Khóm A, xã ĐD, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hoàng K, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Số 20, ấp BĐ, phường LVL, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Ấp NC, xã QP, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Lê Bé H, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Ấp NC, xã QP, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Phạm Hoàng K trình bày: Trước đây, bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD đã ký kết hợp đồng mua bán thức ăn tôm, thuốc thủy sản với ông P, bà Bé H. Đến ngày 31/12/2024 hai bên đối chiếu công nợ, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 239.952.000đ.

Tại khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu ông P và bà Bé H trả tổng số tiền 253.893.000đ (bao gồm tiền vốn 239.952.000đ, tiền lãi tạm tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 01/7/2025 là 13.941.000đ) và tiếp tục trả lãi theo quy định pháp luật từ ngày 01/7/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tại phiên Tòa, phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vốn, không yêu cầu trả lãi.

Đối với ông Nguyễn Văn P và bà Lê Bé H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn P và bà Lê Bé H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên là phù hợp.

[2] Về phạm vi khởi kiện: Tại khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu ông P và bà Bé H trả tổng số tiền 253.893.000đ. Tại phiên Tòa, phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vốn 239.952.000đ, không yêu cầu trả lãi. Xét thấy, việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Theo lời trình bày của phía nguyên đơn và Bảng đối chiếu công nợ ngày 31/12/2024, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD đã ký kết hợp đồng mua bán thức ăn tôm, thuốc thủy sản với ông P, bà Bé H, đến ngày 31/12/2024, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 239.952.000đ. Nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ trên.

Đối với ông P, bà Bé H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD. Buộc ông P, bà Bé H trả cho bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD số tiền 239.952.000đ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD không phải chịu, đã nộp tạm ứng số tiền 6.347.000đ được nhận lại. Ông P, bà H phải chịu $239.952.000đ \times 5\% = 11.997.600đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD. Buộc ông Nguyễn Văn P và bà Lê Bé H trả cho bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD số tiền 239.952.000đ (hai trăm ba mươi chín triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản các tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh TQM ĐD không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí số tiền 6.347.000đ (sáu triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai số 0012011 ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, được nhận lại. Ông Nguyễn Văn P và bà Lê Bé H phải chịu 11.997.600đ (mười một triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng

